

Chuyện Một Người Mang Tên Nguyễn Thị Di Tản

Hoàng Thị Tố Lang

Tên tôi là Nguyễn thị Di Tản. Cái họ Nguyễn của tôi đã chứng tỏ tôi là người Việt Nam chính hiệu con nai vàng. Song có điều tôi là đứa bé Việt Nam chào đời ở một miền đất lạ xa – đảo Guam – một nơi chốn thật lạ lẫm với quê hương tôi.

Theo lời Mẹ tôi kể tôi chào đời vào những tháng ngày buồn thảm nhất của miền Nam Việt Nam. Tôi đã nằm trong bụng Mẹ, theo Mẹ trên con đường di tản của dân tộc tôi.

Tôi đã là một chứng nhân của lịch sử. Tiếng khóc chào đời của tôi ở một quần đảo nơi quê người đã giúp Mẹ tôi nhiều can đảm vượt qua những thử thách, gian truân của cuộc đời. Tôi đã là Nguyễn Thị Di Tản từ ngày ấy. Thế mà đã hơn một phần tư thế kỷ kể từ 30 tháng 4 năm ấy. Thế mà đã 35 năm qua...

Đã 35 năm qua. Tôi đã lớn. Đã trưởng thành nơi miền đất tạm dung của một tỉnh lỵ miền Tây Canada. Thành phố Winnipeg buồn hắt hiu như tâm sự “[Người Di Tản Buồn](#)” của Mẹ. Mẹ rất yêu bản nhạc “[Người Di Tản Buồn](#)” của Nam Lộc. Ngày còn bé, bằng bài hát ấy Mẹ đã ru tôi ngủ. Riết rồi tôi quen với từng lời ca tiếng nhạc. Mẹ bảo đêm nào không nghe bài hát ấy tôi không ngủ. Đến lúc tôi bập bẹ biết nói Mẹ dạy tôi hát. Tôi vừa quăn quít bên mẹ vừa thổ thổ hát:

*Chiều nay có một người đôi mắt buồn
Nhìn xa xăm về quê hương rất xa
Chợt nghe tên Việt Nam ôi thiết tha
Và rung rung lệ vương mắt nhạt nhòa
Bạn ơi đó là người di tản buồn
Ngày ra đi lặng câm trong đờn đau.
Rồi đêm khuya hẳn lên đôi mắt sâu
Thời gian đâu còn những phút nhiệm màu
Cho tôi xin lại một ngày, ở nơi nơi thành phố cũ
Cho tôi xin lại một đời, một đời sống với quê hương
Cho tôi đi lại đoạn đường, hàng cây vươn dài bóng mát
Cho tôi yêu lại từ đầu, bên người yêu dấu ngày xưa
Chiều nay có một người di tản buồn
Nhìn quê hương còn ai, hay mất ai?
Còn bao nhiêu thẳng xông pha chiến khu?*

*Và bao nhiêu nằm trong những lao tù?
Ở đây có những chiều mưa rất nhiều!
Nhiều hơn khi hành quân trong tháng mưa
Buồn hơn khi rừng khuya vang tiếng bom
Ngày vui ơi giờ đâu nước không còn
Cho tôi xin lại một lần, ở nơi tôi dừng quân cũ
Cho tôi xin lại bia rừng, nơi từng chiến đấu bên nhau
Cho tôi xin một lời chào, chào bao nhiêu người đã khuất
Cho tôi xin một mộ phần, bên ngàn chiến hữu của tôi!*

Tôi hát như sáo. Mẹ hát sao tôi hát theo vậy. Mẹ bằng lòng lắm. Dần dà tôi có thể hát được cả bài. Bạn bè của mẹ đến nhà chơi Mẹ, đem con sáo của Mẹ ra khoe. Mẹ bắt tôi hát. Mỗi lần hát xong các bác các cô, bạn của Mẹ ai cũng đều rơm rớm nước mắt. Có lần tôi thổ thổ hỏi Mẹ:

– “Sao con hát hay mà Mẹ với các bác lại khóc”.

Mẹ ôm tôi vào lòng và nói:

– “Bao giờ con lớn con sẽ hiểu tại sao”.

Cái trí óc non nớt ngày ấy của tôi mơ hồ cảm nhận có một điều gì khác thường ở Mẹ, một cái gì mất mát lớn lao trong đời Mẹ. Những lúc rảnh rỗi, sau giờ cơm chiều Mẹ dạy tôi nói, tôi đọc:

– Con là người gì?
– Dạ thưa con là người Việt Nam
– Con tên gì?
– Con tên là Di Tản
– Con có yêu nước Việt Nam không?
– Con yêu Việt Nam lắm!

Tôi đã thuộc nằm lòng những câu Mẹ dạy. Tôi đã quen thuộc với cái tên Di Tản. Tôi thấy tên tôi nó ngồ ngộ, dễ thương làm sao. Đến lúc tôi lên năm, Mẹ dắt tôi đến một ngôi trường tiểu học ở gần nhà để ghi tên đi học. Từ ngày còn bé tôi chỉ loanh quanh ở cái apartment Mẹ ở mà thôi. Chung cư này đa số là người Việt Nam. Lần đầu tiên đến trường, một khung cảnh mới,

người mới. Các học sinh cùng lớp với tôi hoàn toàn là những khuôn mặt lạ xa.

Cô giáo cũng thế. Không giống Mẹ. Không giống các bác, các cô đến chơi nhà Mẹ. Lúc Mẹ chào cô giáo ra về. Tôi ở lại trường với tâm trạng thật lạc lõng, bơ vơ. Tôi muốn khóc. Tôi muốn theo Mẹ ra về làm sao. Tôi ngồi cô đơn một góc lớp. Cô giáo rất trẻ, đến bên tôi nhỏ nhẹ hỏi:

– “What is your name?”.

Tôi cúi mặt, bặm môi chùng như rướm máu, lí nhí đáp bằng cái giọng Việt Nam đặc sệt “Dạ .. Di Tản”.

Cô giáo chùng như không hiểu, cô xem lại quyển sổ và hỏi lại tôi:

- “Your name is Đaithen”. Tôi lắc đầu và lập lại:

- “Di Tản”.

Cả lớp rộ lên cười. Tôi bật khóc. Tôi khóc ngon lành như bị ai ức hiếp. Sau buổi học, Mẹ đến đón tôi về. Trên suốt quãng đường từ trường về nhà tôi lặng thinh, không nói một điều gì cả với Mẹ. Mẹ âu yếm hỏi tôi:

– “Con đi học có vui không?”.

Chùng như tôi chỉ chờ Mẹ hỏi, Tôi òa lên khóc và bảo:

– Sao Mẹ không đặt cho con một cái tên nào dễ kêu như Helen, như Cindy hay Linda như tụi nó mà Mẹ đặt tên con là Di Tản? Cô giáo đọc không được tên con, mấy đứa cùng lớp tụi nó chọc ghẹo con.

Mẹ tôi dịu dàng, từ tốn bảo:

– Con có biết cả nước Canada này có biết bao nhiêu là Helen, là Cindy không con? Còn tên Di Tản chỉ có mỗi một mình con. Con không thấy con đặc biệt sao con. Con phải hãnh diện vì cái tên rất là Việt Nam của con mới phải.

Tôi nũng nịu pha một chút hờn dỗi:

– Mà cô giáo đọc là Đaithen Mẹ thấy có kỳ không?

Mẹ triu mến đưa tay vuốt tóc tôi, hiền hòa khẽ bảo:

– Tại cô giáo không biết cách phát âm của người Việt Nam mình đó thôi. Con phải đọc lại cho cô biết rồi từ từ cô sẽ đọc đúng.

Giọng Mẹ thiết tha hơn, chùng xuống, sưng đầy nước mắt.

– Mẹ đã mất tất cả rồi con ơi. Mẹ chỉ còn cái tên Việt Nam Mẹ gửi cho con. Con có biết như thế không?

Đầu óc của một đứa bé lên năm làm sao tôi hiểu được hết những gì Mẹ nói, song tôi biết Mẹ buồn lắm. Có một cái gì làm cho Mẹ khổ tâm lắm. Tôi cảm thấy ân hận. Tôi ôm Mẹ, hôn mẹ, và bảo:

– Con xin lỗi Mẹ. Con làm Mẹ buồn lắm phải không Mẹ. Tôi thấy mắt Mẹ long lanh ngấn lệ.

– Không phải đâu con, con của Mẹ ngoan lắm.

Đó là câu chuyện ngày lên năm của tôi.

Mãi cho đến những năm sau này, tên tôi vẫn là một đề tài cho lũ bạn chọc ghẹo. Cái chọc ghẹo cho vui chứ không có một ác ý nào cả. Lúc tôi vào Highschool tôi đã lớn lắm rồi. Tôi đã hiểu những u uất của đời Mẹ. Tôi thương Mẹ hơn bao giờ hết.

Thấm thoát mà tôi đã là cô gái 18. Soi gương tôi cũng biết mình đẹp lắm. Mẹ không cho tôi cắt tóc ngắn. Cả trường con gái mái tóc dài chằm lừng với khuôn mặt Á Đông của tôi vẫn là một đề tài nổi bật nhất.

Lại thêm cái tên Di Tản nữa. Lúc này tôi không còn buồn mỗi lần bị giáo sư đọc trật tên. Bạn bè tôi, những đứa quen nhau từ lớp mẫu giáo đến giờ được tôi huấn luyện cách phát âm nên đọc tên tôi đúng lắm. Tụi nó bỏ dấu còn lơ lớ nhưng tạm được. Nhưng mỗi lần bắt đầu một niên học mới, tên tôi lại là một tràng cười cho lũ bạn cùng lớp mỗi khi các giáo sư mới gọi tên tôi. Giáo sư nào cũng thế. Ngập ngừng một hồi lâu rồi mới đọc.

Tôi cũng không nín cười được cái giọng như ngọng nghịu của một giáo sư người Canada đọc một cái tên lạ quơ lạ huác chưa bao giờ thấy và gặp trong lịch sử dân tộc. Trên tay cầm bài Test của tôi, ngập ngừng rồi vị thầy gọi “Đaithen”. Cả lớp ò lên một loạt “Oh, my god”. Vị giáo sư lúng túng, đảo mắt nhìn quanh lớp. Cả lớp nhao nhao lên như bầy ong vỡ tổ. Chùng như tụi nó thích những dịp như thế để câu giờ, “nhứt quỉ, nhì ma, thứ ba học trò” mà.

Con Linhda ngồi cạnh, hích nhẹ cùi chỏ vào tôi và khẽ bảo:

– Ditan, ông đọc sai tên mày rồi kìa, mày sửa cho ông đi.

Tôi đỏ mặt. Tôi chưa kịp nói gì cả thì tụi con trai ngồi sau lưng tôi ào ào lên như chợ nhóm “Ditán, Ditán not Đai then”. Vị giáo sư lúc đó mới vỡ lẽ ra, mới biết là mình phát âm sai, ông gục gặt đầu nói lời xin lỗi và lập lại “Ditán Ditán”.

Lúc này tôi không còn nhút nhát như ngày xưa nữa. Bạn bè tôi Tây, Tàu, Canadian nữa đều “cứu bò” tôi mỗi lần có tình trạng như trên vừa xảy ra. Dần dà mọi người gọi tên tôi rất ư là dễ thương. Đến bây giờ nhớ lại những lời Mẹ nói với tôi ngày nào, tôi hãnh diện vô cùng về cái tên Mẹ đã cho tôi. Tôi thương Mẹ vô cùng.

Cái đất nước Việt Nam khổ đau muôn chiều đã gắn liền với Mẹ tôi như hình với bóng trong cuộc đời lưu lạc xứ người hơn một phần tư thế kỷ. Một điều mà tôi có thể khẳng định rằng “dù hoàn cảnh có thể tách rời Mẹ ra khỏi quê hương, nhưng không có một hoàn cảnh nào tách rời quê hương ra khỏi tâm hồn Mẹ được”.

Mẹ sống như chờ đợi, như mong mỗi một điều gì sẽ đến. Có lần tôi bắt gặp mẹ ngồi một mình trong đêm, tay mân mê, vuốt ve bức ảnh bán thân của Bố tôi. Mẹ vẫn nuôi hy vọng Bố còn sống và sẽ có lần gia đình tôi lại đoàn tụ như xưa. Nhưng định mệnh đã an bài. Sau khi nhờ một người bạn làm ở Usaid đưa mẹ con tôi di tản. Bố hứa Bố sẽ gặp lại Mẹ sau.

Trong lúc đầu sôi lửa bỏng Bố bảo sao, Mẹ nghe vậy. Một mình Mẹ bụng mang dạ chửa Mẹ đã lên phi cơ, theo đoàn người di tản và mong có ngày gặp lại Bố.

Nhưng niềm hy vọng đó đã vơi dần theo năm tháng cho đến một ngày Mẹ được tin Bố đã nằm xuống nơi trại cải tạo.

Mẹ như điên loạn.

Rồi Mẹ tỉnh lại.

Mẹ biếng cười, biếng nói.

Cuộc sống của Mẹ đã thảm lạng bây giờ càng thảm lạng hơn xưa.

Ngoài giờ ở sở, về nhà cơm nước xong, trò chuyện với tôi đôi lát rồi Mẹ vào phòng. Cái

khoảng đời quá khứ ngày xưa. Những kỷ niệm ngọc ngà ngày nào của Bố và Mẹ như chút dấu yêu còn sót lại. Thời gian không làm nhạt nhòa mà ở Mẹ không một hình ảnh nào mà Mẹ không nhớ.

Mỗi lần nhắc tới Bố, Mẹ như trẻ lại. Mắt Mẹ long lanh ngời sáng. Mẹ kể cho tôi nghe chuyện tình của cô sinh viên Văn khoa với chàng thủy thủ Hải Quân.

Tôi thuộc nhiều bài hát Việt Nam lắm nên tôi gheo Mẹ “Mẹ và Bố giống em hậu phương còn anh nơi tiền tuyến quá”.

Ngoài tình Mẹ con ra, tôi như một người bạn nhỏ để Mẹ tâm sự, để Mẹ trang trải nỗi niềm nào là “con biết không, Bố hào hoa và đẹp trai lắm... v.v... và v.v...”

Tôi nhìn Mẹ: – **Bố không đẹp trai làm sao của được Mẹ.**

Mẹ cười thật dễ thương.

Một điều mà tôi biết chắc chắn rằng không ai có thể thay thế hình bóng Bố tôi trong tim Mẹ.

Tôi không ích kỷ. Song điều đó làm tôi yên tâm hơn. Tôi muốn cùng Mẹ nâng niu, giữ gìn những kỷ niệm dấu yêu, ngọc ngà của Mẹ và Bố cho đến suốt cuộc đời.

Hôm nay, nhân ngày giỗ lần thứ 35 của Bố, con muốn thưa với Bố một điều. Con cảm ơn Bố Mẹ đã tạo cho con nên hình, nên vóc. Dù chưa một lần gặp mặt Bố. Dù bây giờ Bố đã nằm xuống. Bố đã đi thật xa, không có lần trở lại với Mẹ, với con, song với con Bố vẫn là một hiện hữu bên con từng giờ, từng phút.

Con nghĩ Bố đã che chở Mẹ con con hơn một phần tư thế kỷ nay. Xin Bố hãy giữ gìn, che chở Mẹ, con trong suốt quãng đời còn lại. Con mong làm sao ngày nào đất nước thật sự thanh bình Mẹ sẽ đưa con trở về thăm lại quê hương. Con sống xưa sẽ trở về bờ bến cũ. Ngày ấy ở một phía trời nào đó của quê hương con thấy Bố mỉm cười và Bố nói với con... Bố sung sướng lắm, con biết không? Con yêu dấu!

Hoàng Thị Tố Lang
Đất khách Tháng Tư 2010